

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/LĐ-ST
Ngày: 24-3-2025
V/v tranh chấp hợp đồng lao động

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lên;
2. Ông Nguyễn Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 04/2024/TLST-LĐ ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng lao động”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-LĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST-LĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Mỹ (Mỹ) T, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp Bàu Chứa, xã Thạnh Hưng, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Công ty TNHH T2 (gọi tắt: Công ty T2); địa chỉ: Lô G, đường số 8 và đường số 2, Khu công nghiệp trong Khu kinh tế cửa khẩu Long An, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông C – Phó Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền:

1. Bà Đỗ Thị Cẩm T3, sinh năm: 1991; địa chỉ: Ấp Bình Nam, xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

2. Bà Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm: 1993; địa chỉ: Ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

(Theo Văn bản uỷ quyền ngày 06/02/2025 của ông CHIANG HSIAO TSUNG)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An; địa chỉ: Số 08, tuyến tránh Quốc lộ 1A, Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2. Công ty TNHH P; địa chỉ: D10/89Q, Quốc lộ 1A, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Bùi Thị Kiều T4, sinh năm 2000; địa chỉ: ấp Bàu Mua, xã Thạnh Hưng, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/10/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Mỹ T trình bày:

Bà Lê Mỹ T có cho bà Bùi Thị Kiều T4 mượn giấy chứng minh nhân dân để ký hợp đồng lao động và làm việc tại Công ty TNHH T2 (Việt Nam) thời gian từ tháng 12/2017 đến tháng 4/2018 và được Công ty T2 đóng phí bảo hiểm xã hội 05 tháng tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An; từ tháng 12/2017 đến tháng 4/2018 thì bà T4 chưa đủ tuổi giao kết hợp đồng lao động, bà T4 đủ 15 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi. Từ tháng 5/2018, bà T4 đã chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty TNHH T2 (Việt Nam). Như vậy, đến nay sổ bảo hiểm xã hội số 8023453324 vẫn thể hiện trong thời gian từ tháng 12/2017 đến tháng 4/2018 ghi tên bà Lê Mỹ T.

Trước thời gian cho mượn Giấy chứng minh nhân dân thì bà T cũng tham gia giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH P và Công ty P mở sổ bảo hiểm số 7911086130 tại Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh và nộp phí bảo hiểm cho bà Lê Mỹ T từ tháng 01/2011 đến tháng 9/2023 thì bà T với Công ty TNHH P đã thoả thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Sau khi chấm dứt hợp đồng, bà T đã liên hệ với Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An để hưởng chế độ bảo hiểm thì cơ quan bảo hiểm phát hiện bà T có 02 sổ bảo hiểm nên Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An hướng dẫn bà T khởi kiện ra Tòa án để giải quyết.

Bà T khởi kiện yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động số 905/2017/HĐLĐ/14 ngày 25/11/2017 giữa bà Bùi Thị Kiều T4 (ghi tên Lê Mỹ T - CMND số: 301543630) và Công ty TNHH T2 (Việt Nam) vô hiệu và tuyên hủy sổ bảo hiểm xã hội số: 8023453324 do Bảo hiểm xã hội Long An cấp ngày 29/12/2017.

Về hậu quả thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn Công ty TNHH T2 (Việt Nam) do bà Đỗ Thị Cẩm T3, bà Nguyễn Thị Diễm M đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty TNHH T2 (Việt Nam) không đồng ý vô hiệu hợp đồng lao động số 905/2017/HĐLĐ/14 ngày 25/11/2017 theo yêu cầu của bà Lê Mỹ T vì Công ty đã xác lập hợp đồng lao động với bà T và đã thực hiện tất cả các quyền lợi của người lao động theo đúng pháp luật.

Đối với yêu cầu hủy sổ bảo hiểm xã hội số 8023453324 do Bảo hiểm xã hội Long An cấp ngày 29/12/2017 thì Công ty không đồng ý, vì Công ty đã tiến

hành thủ tục nộp bảo hiểm cho bà T từ tháng 12/2017 đến tháng 4/2018 (05 tháng) nên Công ty không có cơ sở để thực hiện việc huỷ sổ của bà T do Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An cấp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Kiều T4 trình bày:

Bà T4 thống nhất theo ý kiến trình bày cũng như yêu cầu khởi kiện của bà Lê Mỹ T; đồng ý yêu cầu tuyên hợp đồng lao động số 905/2017/HĐLĐ/14 ngày 25/11/2017 giữa bà Bùi Thị Kiều T4 (ghi tên Lê Mỹ T - CMND số: 301543630) và Công ty TNHH T2 (Việt Nam) vô hiệu và đồng ý với yêu cầu tuyên huỷ sổ bảo hiểm xã hội số 8023453324 do Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An cấp ngày 29/12/2017.

Đối với chế độ bảo hiểm theo sổ bảo hiểm số 8023453324 do Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An cấp ngày 29/12/2017 thì bà T4 đề nghị chuyển cho bà Lê Mỹ T hưởng.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự đề nghị không hòa giải do không thỏa thuận được với nhau.

Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Kiều T4 vẫn giữ nguyên yêu cầu và ý kiến như đã trình bày.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại gồm: Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An, Công ty TNHH P vắng mặt không lý do.

Các đương sự có mặt không tự thỏa thuận được với nhau về nội dung tranh chấp trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tố tụng: Bà Lê Mỹ (Mỹ) T khởi kiện Công ty TNHH T2 Việt Nam yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Bùi Thị Kiều T4 với Công ty TNHH T2 Việt Nam. Căn cứ các khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tố tụng là: “Tranh chấp tranh chấp hợp đồng lao động” nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An, Công ty TNHH P vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần hai. Căn cứ theo Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn xét xử vụ án.

[3] Phạm vi xét xử: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động; bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan không có yêu cầu độc lập. Căn cứ khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chỉ xem xét trong phạm vi khởi kiện của nguyên đơn và giải quyết hậu quả theo quy định pháp luật.

[4] Về yêu cầu tuyên bố hợp đồng vô hiệu: Theo hợp đồng lao động và sự thừa nhận của các đương sự thì có căn cứ xác định bà Bùi Thị Kiều T4 (cháu bà Lê Mỹ T) có mượn Giấy chứng minh nhân dân số 301543630 của bà Lê Mỹ T để giao kết hợp đồng lao động số 905/2017/HĐLĐ/14 ngày 25/11/2017 với Công ty T2 do bà T4 chưa đủ 18 tuổi. Như vậy, Công ty T2 với bà T4 đã giao kết hợp đồng lao động xác định thời hạn, nhưng bà T4 mượn giấy tờ, thông tin cá nhân của bà T để giao kết hợp đồng lao động với Công ty T2 là vi phạm điều cấm của pháp luật; do đó hợp đồng lao động vô hiệu kể từ thời điểm giao kết.

[5] Về hậu quả hợp đồng vô hiệu: Trong thời gian có hiệu lực của hợp đồng, bà T4 và Công ty T2 đã thực hiện xong nghĩa vụ hợp đồng lao động và 2 bên đã thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động từ tháng 4/2018. Công ty T2 đã nộp bảo hiểm xã hội cho bà T được 05 tháng (từ tháng 12/2017 đến tháng 4/2018) theo sổ bảo hiểm số 8023453324 do Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An cấp ngày 29/12/2017 cho bà Lê Mỹ T nên cần điều chỉnh sổ bảo hiểm đã cấp cho bà Lê Mỹ T thành tên bà Bùi Thị Kiều T4. Bà T4 được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội từ tháng 12/2017 đến tháng 4/2018.

[6] Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà Lê Mỹ T đối với Công ty T2 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Công ty Tanan phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 32, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 49, 50, 51 của Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Mỹ (Mỹ) T đối với Công ty TNHH T2 (Việt Nam).

Tuyên bố vô hiệu hợp đồng lao động số 905/2017/HĐLĐ/14 ngày 25/11/2017 giữa bà Bùi Thị Kiều T4 (ghi tên Lê Mỹ T - CMND số: 301543630) và Công ty TNHH T2 (Việt Nam) trong thời gian từ tháng 12/2017 đến tháng 4/2018.

Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An có trách nhiệm điều chỉnh sổ bảo hiểm xã hội số 8023453324 ngày 29/12/2017 cấp cho bà Lê Mỹ T do Công ty TNHH T2 (Việt Nam) nộp bảo hiểm từ tháng 12/2017 đến tháng 4/2018 thành tên bà Bùi Thị Kiều T4, sinh năm 2000; CCCD số: 080193004363.

Bà Bùi Thị Kiều T4 được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội theo hợp đồng lao động được xác lập giữa bà Lê Mỹ T với Công ty TNHH T2 (Việt Nam) từ tháng 12/2017 đến tháng 4/2018.

2. Về án phí: Buộc Công ty TNHH T2 (Việt Nam) phải nộp 300.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Long An.
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phương